Le Quy Don Primary School

Pre-school club - Worksheet 11

I. Match. (Nối tranh với từ tiếng Anh.)

excited • sad • sleepy • tired •

• sad • sleepy • excited • tired

II. Look and choose. (Chọn từ đúng đặt dưới tranh)

happy - tired - angry - sleepy

III. Choose the correct word. (Chọn từ ĐÚNG.)

1.	sad	sed	sod
2.	ixcited	excited	uxcited
3.	sloopy	slaapy	sleepy

LIVEWORKSHEETS